

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn thực hiện gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2009 đối với doanh nghiệp kinh doanh một số ngành nghề**

Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2008/QH12 của Quốc hội khoá 12 về dự toán Ngân sách nhà nước năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 16/2009/QĐ-TTg ngày 21/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số giải pháp về thuế nhằm thực hiện chủ trương kích cầu đầu tư và tiêu dùng, ngăn chặn suy giảm kinh tế, tháo gỡ khó khăn đối với doanh nghiệp;

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp phát sinh năm 2009 đối với doanh nghiệp kinh doanh một số ngành nghề như sau:

**Phần I**  
**Những quy định chung**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

1. Gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp phát sinh năm 2009 trong thời gian 9 tháng đối với thu nhập từ các hoạt động kinh doanh sau:

- Sản xuất sản phẩm cơ khí là tự liệu sản xuất;
- Sản xuất vật liệu xây dựng, gồm: gạch, ngói các loại; vôi; sơn;
- Xây dựng, lắp đặt;
- Dịch vụ du lịch;
- Kinh doanh lương thực;
- Kinh doanh phân bón.

2. Doanh nghiệp nhỏ và vừa được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 03/2009/TT-BTC ngày 13/01/2009 của Bộ Tài chính.

## **Điều 2. Điều kiện áp dụng**

1. Các ngành nghề theo quy định tại Điều 1 phải được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và thực tế có hoạt động kinh doanh.

2. Việc gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ áp dụng đối với các doanh nghiệp đã thực hiện chế độ kê toán hoá đơn, chứng từ và thực hiện đăng ký nộp thuế theo kê khai.

## **Phần II**

### **Gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp**

#### **Điều 3. Xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp được gia hạn nộp thuế**

Số thuế thu nhập doanh nghiệp được gia hạn nộp thuế là số thuế thu nhập doanh nghiệp hàng quý năm 2009 đối với thu nhập từ các hoạt động nêu tại Điều 1, Chương I, Thông tư này.

Số thuế thu nhập doanh nghiệp được gia hạn nộp thuế được xác định theo kết quả hạch toán kinh doanh của doanh nghiệp nếu doanh nghiệp hạch toán riêng được thu nhập từ hoạt động kinh doanh được gia hạn nộp thuế.

Trường hợp doanh nghiệp không hạch toán riêng được số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các hoạt động kinh doanh được gia hạn nộp thuế thì số thuế thu nhập doanh nghiệp được gia hạn nộp thuế xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của các hoạt động kinh doanh được gia hạn nộp thuế với tổng doanh thu từ các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong từng quý.

**Điều 4. Thời gian gia hạn, kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từng quý được xác định như sau**

#### **1. Thời gian gia hạn chậm nộp thuế**

- Số thuế của quý I năm 2009 được gia hạn nộp thuế chậm nhất đến hết ngày 30/01/2010;

- Số thuế của quý II năm 2009 được gia hạn nộp thuế chậm nhất đến hết ngày 30/4/2010;

- Số thuế của quý III năm 2009 được gia hạn nộp thuế chậm nhất đến hết ngày 30/7/2010;

- Số thuế của quý IV năm 2009 được gia hạn nộp thuế chậm nhất đến hết ngày 30/10/2010.

## 2. Kê khai số thuế được gia hạn chậm nộp

Doanh nghiệp kê khai số thuế được gia hạn chậm nộp từng quý thực hiện theo hướng dẫn tại Mục I và Mục III, Phần B, Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính. Đồng thời doanh nghiệp cam kết trong tờ khai thời hạn phải nộp đủ số thuế thu nhập doanh nghiệp khi hết thời gian được gia hạn nộp thuế.

Trường hợp ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, gia hạn nộp thuế quy định tại Điều này trùng với ngày nghỉ theo quy định của pháp luật thì ngày cuối cùng của thời hạn nêu trên là ngày tiếp theo của ngày nghỉ.

### Phần III Tổ chức thực hiện

**Điều 5.** Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký và được áp dụng từ kỳ khai thuế thu nhập doanh nghiệp quý I/2009.

**Điều 6.** Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài chính để được hướng dẫn giải quyết kịp thời. *pic*

Nơi nhận: *W*

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ,
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCT (VT, CS).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**